

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 103/2000/TT-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2000

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng lệ phí nhập
cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam***

Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 và Nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày 18/7/1998 của chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp, quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 136/1999/QĐ-BTC ngày 10/11/1999 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mức lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam

Sau khi thống nhất với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam là khoản thu của ngân sách Nhà nước nhằm mục đích bù đắp một phần chi phí cho các hoạt động quản lý Nhà nước và cấp phép về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam.
2. Đơn vị tổ chức thu lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam được trích 30% số lệ phí thu được để chi cho các nội dung chi quy định tại Thông tư này. Số thu còn lại (70%) phải nộp vào ngân sách Nhà nước theo Chương, loại, khoản, mục và tiểu mục của mục lục ngân sách Nhà nước hiện hành.
3. Việc sử dụng lệ phí nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú tại Việt Nam hàng năm phải được lập dự toán và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1. Nội dung chi:

1.1. Chi thường xuyên đảm bảo cho các hoạt động cấp hộ chiếu, thị thực và các giấy tờ khác liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú tại Việt Nam. Nội dung chi bao gồm:

Chi mua hoặc in ấn, chuyên chở, hộ chiếu, thị thực và các loại mẫu biểu;

Chi văn phòng phẩm.